

Số: 170/QĐ-CDN

Hà Nội, ngày 15 tháng 10 năm 2013

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành các chương trình hoạt động của Ban Chấp hành  
Công đoàn Giáo dục Việt Nam khóa XIV, nhiệm kỳ 2013 - 2018

#### BAN CHẤP HÀNH CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC VIỆT NAM

Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

Căn cứ các Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết đại hội XI của  
Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội XIV Công đoàn Giáo dục Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Công đoàn Giáo  
dục Việt Nam khóa XIV, nhiệm kỳ 2013 - 2018;

Xét đề nghị của Văn phòng Công đoàn Giáo dục Việt Nam,

### QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này các chương trình hoạt động của  
Công đoàn Giáo dục Việt Nam khóa XIV, nhiệm kỳ 2013 - 2018.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các ủy viên Ban Chấp hành, ủy viên Ủy ban kiểm tra Công đoàn  
Giáo dục Việt Nam khóa XIV, Cơ quan Công đoàn Giáo dục Việt Nam và các  
cấp công đoàn trong ngành Giáo dục chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Đoàn Chủ tịch TLD (để b/c);
- BCS Đảng Bộ GDĐT (để b/c);
- UV BCH, UV UBKT CDGDVN;
- CDGD các tỉnh/TP;
- CD DHQG, DH vùng, CBCQ Bộ GDĐT;
- CD các trường ĐH, CĐ và đơn vị trực thuộc;
- Lưu VT, VP

T.M. BAN CHẤP HÀNH  
CHỦ TỊCH  
BCH  
CÔNG ĐOÀN  
GIÁO DỤC  
VIỆT NAM  
  
\*Trần Công Phong

# **CÁC CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC VIỆT NAM KHÓA XIV, NHIỆM KỲ 2013 - 2018**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 170/QĐ-CDN ngày 15 tháng 10 năm  
2013 của Ban Chấp hành Công đoàn Giáo dục Việt Nam)*

-----

## **Chương trình 1**

### **NÂNG CAO ĐỜI SỐNG VĂN HÓA CỦA NHÀ GIÁO VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG**

-----

Căn cứ Kết luận Hội nghị lần thứ 10 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá IX); Quyết định số 1610/QĐ-TTg, ngày 16/9/2011 của Thủ tướng Chính phủ Quyết định Phê duyệt Chương trình thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2011 - 2015, định hướng đến năm 2020; Thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV CĐGD Việt Nam nhiệm kỳ 2013 – 2018, Ban Chấp hành Công đoàn Giáo dục (CĐGD) Việt Nam khóa XIV ban hành Chương trình “Nâng cao đời sống văn hóa của nhà giáo và người lao động”, với những nội dung sau:

#### **I. MỤC TIÊU**

- Nâng cao chất lượng phong trào xây dựng cơ quan, đơn vị, trường học đạt chuẩn văn hóa, gia đình văn hóa; góp phần xây dựng đội ngũ nhà giáo có nếp sống văn hóa lành mạnh, có tác phong sư phạm, mẫu mực; hạn chế các tiêu cực của xã hội xâm nhập vào đời sống nhà giáo, người lao động (NGNLĐ).

- Xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, thân thiện; nâng cao việc thụ hưởng văn hóa của NGNLĐ; góp phần xây dựng cơ quan, đơn vị, trường học phát triển ổn định và bền vững.

Chỉ tiêu:

- Thu hút trên 70% NGNLĐ tham gia vào các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao ở cơ sở;

- Trên 95% gia đình NGNLĐ được công nhận và giữ vững danh hiệu “Gia đình văn hóa”;

- Đến năm 2018 có trên 75% cơ quan, đơn vị, trường học đạt chuẩn văn hóa.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước nhằm nâng cao nhận thức của NGNLD về xây dựng đời sống văn hóa**

- Đổi mới phương pháp, đa dạng hoá hình thức tuyên truyền, phối hợp với các cơ quan truyền thông bằng nhiều hình thức tuyên truyền phù hợp để tuyên truyền, giới thiệu, tôn vinh những gương nhà giáo, gia đình nhà giáo văn hóa, cơ quan, trường học văn hóa; lồng ghép trong dịp tổ chức hoạt động tập thể theo chủ đề, chủ điểm...

- Vận động NGNLD tham gia tích cực vào phong trào thi đua yêu nước và phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”.

- Tuyên truyền, vận động để NGNLD thực hiện tốt Quy định Về đạo đức nhà giáo (Ban hành kèm theo Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16 tháng 4 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo); tích cực trong nhận thức và hoạt động, góp phần nâng cao phẩm chất đạo đức, lối sống, tác phong nghề nghiệp, văn hóa nhà giáo, để mỗi thầy cô giáo luôn là tấm gương sáng cho học sinh noi theo.

- Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh đã được ngành Giáo dục cụ thể hoá bằng nội dung “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, đưa việc làm này trở thành hoạt động thường xuyên.

- Nâng cao đời sống văn hóa của NGNLD gắn với nhiệm vụ xây dựng tổ chức công đoàn cơ sở vững mạnh, xây dựng chi bộ trong sạch vững mạnh; tập thể lao động tiên tiến.

### **2. Triển khai nội dung xây dựng cơ quan, đơn vị, trường học đạt chuẩn văn hóa**

- Công đoàn phối hợp với chuyên môn đồng cấp quán triệt nội dung xây dựng cơ quan, đơn vị, trường học đạt chuẩn văn hóa đến NGNLD.

- Quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của NGNLD. Thực hiện tốt các hoạt động từ thiện nhân đạo, đền ơn, đáp nghĩa, hỗ trợ, giúp đỡ, động viên thăm hỏi trong đội ngũ NGNLD và trong toàn xã hội.

- Đẩy mạnh phong trào xây dựng gia đình nhà giáo văn hoá; xây dựng nếp sống văn hóa, môi trường văn hóa lành mạnh; xây dựng cơ quan, đơn vị, nhà trường, công sở “xanh - sạch - đẹp”; tích cực tham gia xây dựng làng, bản, khu phố văn hoá... tại địa phương.

- Kiên quyết đấu tranh và bài trừ những tệ nạn, tiêu cực trong NGNLD.

### **3. Huy động các nguồn lực kết hợp với ngân sách Nhà nước xây dựng cơ sở vật chất phục vụ hoạt động văn hoá - thể thao**

- Công đoàn tích cực tham mưu với cấp uỷ Đảng, chuyên môn đồng cấp hỗ trợ kinh phí xây dựng cơ sở vật chất (sân bóng chuyền, cầu lông, bóng bàn v.v...) và mua sắm trang thiết bị phục vụ hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao của NGNLD.

- Làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục và xã hội hoá trên lĩnh vực văn hoá - thể thao phù hợp với chuyên môn, vận động các địa phương, các ban ngành, đoàn thể, nhà hảo tâm, NGNLD trong ngành ủng hộ kinh phí, giúp bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị và các điều kiện phục hoạt động văn hóa, thể thao cho các đơn vị, nhà trường, đặc biệt là đối với vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

### **4. Chăm lo tổ chức các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao quần chúng cho NGNLD**

- CDGD các cấp lựa chọn cán bộ công đoàn có năng lực phụ trách hoạt động văn hóa, thể thao ở cấp mình; tranh thủ cơ sở vật chất hiện có của đơn vị và của địa phương, ngành Giáo dục... tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao thu hút đông đảo NGNLD tham gia.

- Tổ chức giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao với đơn vị bạn; tích cực hưởng ứng hội diễn, hội thao do ngành Giáo dục và địa phương tổ chức.

- Phát triển các loại hình câu lạc bộ phù hợp với nhu cầu của NGNLD và điều kiện của đơn vị.

### **5. Tổ chức kiểm tra, sơ kết, tổng kết và thi đua khen thưởng**

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc để rút kinh nghiệm, phát hiện và nhân rộng các điển hình tiên tiến;

- Khen thưởng các cá nhân, tập thể có đóng góp tích cực, hiệu quả vào việc thực hiện chương trình nhân dịp sơ kết (năm 2015), tổng kết (năm 2018) và hằng năm.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Công đoàn Giáo dục Việt Nam**

- Thành lập Ban chỉ đạo; chỉ đạo triển khai chương trình; kiểm tra, giám sát việc thực hiện; tổ chức sơ kết, tổng kết, khen thưởng;

- Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức Liên hoan tiếng hát giáo viên toàn quốc lần thứ IV vào năm 2016; hằng năm, tổ chức Giải bóng bàn “Người giáo viên nhân dân”;

- Phân phối hợp lý quỹ “Mái ấm công đoàn - Hỗ trợ nhà giáo và người lao động trong ngành Giáo dục” để giúp đỡ một số trường học vùng sâu, vùng xa, vùng kinh tế đặc biệt khó khăn có thêm điều kiện xây dựng cơ sở vật chất phục vụ hoạt động văn hoá - thể thao.

- Tổ chức thông tin, truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng.

### **2. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở**

- Xây dựng kế hoạch, chỉ đạo CĐGD cấp dưới thực hiện chương trình.

- Tham mưu với cấp uỷ Đảng, phối hợp với chuyên môn và các tổ chức đoàn thể đồng cấp, LĐLĐ địa phương chỉ đạo triển khai, thực hiện chương trình ở cấp mình.

- Báo cáo kết quả thực hiện chương trình về CĐGD Việt Nam (cùng với báo cáo tổng kết hoạt động công đoàn cuối năm học và báo cáo vào dịp sơ kết, tổng kết chương trình).

### **3. Công đoàn cơ sở**

- Tham mưu với cấp uỷ Đảng, phối hợp với chuyên môn và các tổ chức đoàn thể đồng cấp xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện chương trình

- Định kỳ báo cáo lên công đoàn cấp trên theo qui định./.

## **Chương trình 2**

### **PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT**

#### **TRONG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, TRƯỜNG HỌC GIAI ĐOẠN 2013 – 2018**

-----

Căn cứ Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khoá IX) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012; Quyết định số 1928/QĐ-TTg ngày 20/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường”; Quyết định số 1141/QĐ-BĐHĐA ngày 29/3/2013 của Ban Điều hành đề án “Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường giai đoạn 2013-2016” Bộ Giáo dục và đào tạo; Thực hiện Nghị quyết Đại hội XI Công đoàn Việt Nam, Nghị quyết Đại hội XIV Công đoàn Giáo dục (CĐGD) Việt Nam nhiệm kỳ 2013 - 2018 về công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, Ban Chấp hành CĐGD Việt Nam ban hành Chương trình “Phổ biến, giáo dục pháp luật trong cơ quan, đơn vị, trường học giai đoạn 2013-2018” với những nội dung sau:

#### **I. MỤC TIÊU**

Góp phần cùng với chuyên môn nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức tôn trọng pháp luật và hành vi nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật của đội ngũ cán bộ, NGNLĐ trong ngành; đưa việc thi hành pháp luật lao động đi vào nề nếp, xây dựng quan hệ lao động ổn định, hài hoà, tiến bộ trong các cơ quan, đơn vị, trường học, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; khắc phục cơ bản các hạn chế, yếu kém trong ngành.

##### *Chỉ tiêu:*

- Hằng năm, 100% đội ngũ cán bộ công đoàn chủ chốt được tập huấn, phổ biến các văn bản pháp luật mới được ban hành;

- Trong nhiệm kỳ, 100% cán bộ, nhà giáo và người lao động trong ngành được tiếp cận những nội dung cơ bản của các văn bản quy phạm pháp luật mới;

- Đến cuối nhiệm kỳ, 100% công đoàn cơ sở các trường đại học, cao đẳng, đơn vị trực và có trên 85% công đoàn cơ sở cơ quan, đơn vị, trường học phổ thông và mầm non có tủ sách pháp luật.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Tham mưu với cấp uỷ, phối hợp với chuyên môn tổ chức, hướng dẫn và thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho đội ngũ cán bộ, nhà giáo và người lao động**

- Công đoàn giáo dục các cấp chủ động phối hợp với chuyên môn xây dựng kế hoạch phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật...

- Lòng ghép hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật với việc triển khai nhiệm vụ năm học, triển khai các cuộc vận động và phong trào thi đua của cơ quan, đơn vị, nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch tập huấn chi tiết cho từng đối tượng theo từng năm, theo nhiệm kỳ.

### **2. Xây dựng nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp, thiết thực nhằm nâng cao chất lượng phổ biến, giáo dục pháp luật**

Nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật trong giai đoạn 2013-2018, trọng tâm gồm:

- Các Nghị quyết và Kết luận của Hội nghị BCH TW Đảng, Nhà nước về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2011-2020 và chương trình thực hiện chiến lược của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Các chỉ thị về nhiệm vụ năm học và các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.



- Luật Giáo dục; Luật Cán bộ, Công chức; Luật Viên chức; Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật Thực hành tiết kiệm; Bộ Luật Lao động năm 2012; Luật Công đoàn năm 2012; Luật Giáo dục đại học; các Nghị định của Chính phủ; các Thông tư của các Bộ, cơ quan ngang bộ hướng dẫn thi hành các Bộ luật và Luật nói trên (phổ biến những nội dung liên quan trực tiếp đến NGNLĐ).

- Pháp luật đại cương và một số Luật tùy theo yêu cầu thực tiễn của mỗi đơn vị.

### **3. Đa dạng hoá các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật**

- Công đoàn giáo dục các cấp phối hợp với chuyên môn xây dựng tủ sách pháp luật và tổ chức thi tìm hiểu pháp luật tại các cơ quan, đơn vị, trường học, từ đó tạo nên phong trào quần chúng tìm hiểu pháp luật và thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật.

- Tổ chức “Ngày pháp luật” định kỳ tại đơn vị thông qua hình thức phù hợp để phổ biến các văn bản pháp luật mới cho đội ngũ cán bộ, NGNLĐ.

- Xây dựng chuyên mục tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trên website, bản tin nội bộ của cơ quan, đơn vị, trường học.

- Động viên mỗi cán bộ NGNLĐ trong ngành chủ động nghiên cứu, tìm hiểu pháp luật qua các phương tiện thông tin đại chúng.

- Tổ chức các diễn đàn, hội thảo, giao lưu, lồng ghép nội dung phổ biến giáo dục pháp luật trong các hoạt động tập thể, sinh hoạt theo chủ đề; tổ chức các hội thi về hiểu biết và thực thi pháp luật trong đội ngũ NGNLĐ.

### **4. Xây dựng bộ phận tư vấn pháp luật ở cơ quan CDGD Việt Nam; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kiến thức luật cho cán bộ công đoàn**

- Thành lập bộ phận chuyên trách và xây dựng đội ngũ cộng tác viên làm công tác tư vấn pháp luật ở cơ quan CDGD Việt Nam.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kiến thức luật cho cán bộ công đoàn, nhất là cấp trung ương và cấp trên trực tiếp cơ sở; xây dựng đội ngũ báo cáo viên kiêm chức về pháp luật.

- Phối hợp với chuyên môn, tranh thủ sự giúp đỡ của các cơ quan, trường đại học có liên quan về đào tạo, phổ biến, giáo dục pháp luật để thực hiện chương trình.

### **5. Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả việc phổ biến, giáo dục pháp luật trong các cơ quan, đơn vị, trường học**

- Lồng ghép trong tổng kết hoạt động hằng năm, CĐGD các cấp cần đánh giá những điểm mạnh, điểm yếu và những hạn chế, tồn tại về việc thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật để có giải pháp khắc phục khi xây dựng kế hoạch cho năm học sau; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai, thực hiện; nhân rộng điển hình tiên tiến thực hiện tốt, kịp thời chấn chỉnh các đơn vị thực hiện chưa tốt.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết theo đúng định kỳ (sơ kết năm 2015, tổng kết năm 2018).

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Công đoàn Giáo dục Việt Nam**

- Thành lập Ban chỉ đạo, xây dựng kế hoạch và chỉ đạo triển khai thực hiện chương trình đến CĐGD các cấp.

- Ban hành Tài liệu hướng dẫn; tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ công đoàn chủ chốt ngành Giáo dục.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đối với công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở; công đoàn các trường đại học, cao đẳng và các đơn vị trực thuộc; Tuyên dương, nhân rộng điển hình tiên tiến trong dịp sơ kết, tổng kết của toàn ngành.

- Phối hợp với Liên đoàn Lao động các tỉnh, thành phố kiểm tra CĐGD các cấp tại địa phương về thực hiện chương trình.

- Hướng dẫn công đoàn cơ sở trường học tự kiểm tra, tự đánh giá về việc thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

## **2. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở**

- Phối hợp với chuyên môn xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2013 - 2018 và kế hoạch hoạt động cụ thể của từng năm học

- Tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ công đoàn chủ chốt theo phân cấp.

- Hằng năm, tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong các cơ quan, đơn vị, trường học do cấp mình phụ trách.

## **3. Công đoàn cơ sở**

- Phối hợp với chuyên môn xây dựng chương trình, kế hoạch; tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật theo chương trình, kế hoạch đề ra;

- Báo cáo về công đoàn cấp trên nhân dịp sơ kết (2015) và tổng kết (2018) và hằng năm (lồng ghép trong báo cáo năm học) ./.

### **Chương trình 3**

## **NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ, NĂNG LỰC NGHỀ NGHIỆP CỦA NHÀ GIÁO – NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU ĐỔI MỚI CĂN BẢN, TOÀN DIỆN NỀN GIÁO DỤC VIỆT NAM**

-----

Căn cứ Nghị quyết Đại hội XI của Đảng cộng sản Việt nam; Chỉ thị 02/CT-TTg ngày 22/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo; Quyết định số 1215/QĐ-BGDĐT ngày 04/4/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình hành động của ngành Giáo dục thực hiện chiến lược phát triển Giáo dục Việt Nam giai đoạn 2011-2020; Chương trình “Nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp cho đoàn viên và người lao động” thực hiện Nghị quyết Đại hội XI Công đoàn Việt Nam; Quy chế phối hợp giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo và Công đoàn giáo dục Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 3406/QĐ – BGDĐT, ngày 30/8/2013;

Thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Công đoàn Giáo dục Việt Nam, BCH Công đoàn Giáo dục Việt Nam triển khai Chương trình “Nâng cao trình độ, năng lực nghề nghiệp của nhà giáo – người lao động đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục Việt Nam” với những nội dung sau:

### **I. MỤC TIÊU**

Góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, NGNLD theo hướng chuẩn hoá, bảo đảm đủ về số lượng, nâng cao chất lượng, đồng bộ về cơ cấu, có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, trách nhiệm nghề nghiệp và trình độ chuyên môn, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp giáo dục trong công cuộc đổi mới đất nước.

*Chỉ tiêu:*

- 100% tổ chức Công đoàn trong toàn ngành xây dựng được chương trình, kế hoạch vận động NGNLĐ tích cực học tập, bồi dưỡng nâng cao năng lực, nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu; phối hợp với chuyên môn đồng cấp trong việc tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và nâng cao năng lực nghề nghiệp cho NGNLĐ;

- Đến năm 2018: 100% giáo viên mầm non và phổ thông đạt chuẩn đào tạo theo quy định ở các cấp học, bậc học; trong đó trên chuẩn đào tạo là: 55% đối với giáo viên mầm non, 85% với giáo viên tiểu học, 65% với giáo viên THCS, 14% với giáo viên THPT. Trên 35% giáo viên trung cấp chuyên nghiệp, trên 50% giảng viên các trường cao đẳng đạt trình độ sau đại học; trên 18% giảng viên đại học có học vị tiến sĩ trở lên;

- Phân đầu hàng năm có từ 60 – 80 % giáo viên phổ thông, mầm non được xếp loại khá trở lên theo các quy định của Chuẩn nghề nghiệp.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

**1. Chủ động tham mưu với cấp ủy Đảng tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền sâu rộng về yêu cầu nâng cao trình độ, năng lực nghề nghiệp của đội ngũ NGNLĐ trong toàn ngành đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.**

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền về vai trò và trách nhiệm của NGNLĐ trong việc nâng cao trình độ, năng lực nghề nghiệp trong tình hình mới nhằm phát huy tinh thần tự giác, tự nguyện, tích cực tham gia vào công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực của bản thân.

- Xây dựng tài liệu, ấn phẩm phục vụ cho công tác tuyên truyền;

- Chủ động phối hợp với các cơ quan truyền thông bằng nhiều hình thức để nâng cao công tác tuyên truyền, đạt hiệu quả cao.

**2. Phối hợp chặt chẽ với chuyên môn đồng cấp trong việc xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực cho NGNLĐ**

- Khảo sát, đánh giá thực trạng về tình hình đội ngũ NGNLD trong ngành; rà soát, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng NGNLD về chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học, lý luận chính trị đạt chuẩn theo quy định của các cấp, bậc đào tạo;

- Chủ động phối hợp với chuyên môn xây dựng chương trình, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; xác định mục tiêu, chỉ tiêu, lộ trình phù hợp với tình hình đơn vị, đồng thời tổ chức thực hiện đúng tiến độ đề ra;

- Đơn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện theo chương trình; xác định việc thực hiện chỉ tiêu đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực cho NGNLD là một trong những tiêu chí xét thi đua hàng năm của cá nhân, và tập thể cơ quan, đơn vị, trường học;

- Tham gia xây dựng và đề xuất các chế độ, chính sách nhằm thực hiện có hiệu quả công tác bồi dưỡng nâng cao năng lực NGNLD, đạt chuẩn về quản lý, trình độ đào tạo, năng lực nghề nghiệp.

### **3. Nâng cao chất lượng các phong trào thi đua, khơi dậy tiềm năng, trí tuệ, nội lực; khuyến khích, động viên NGNLD đa dạng hóa các hình thức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực nghề nghiệp cho bản thân**

- Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Hai tốt”, thực hiện “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, tạo động lực cho NGNLD tích cực học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, coi đây là việc làm thường xuyên của mỗi NGNLD trong ngành;

- Động viên, có biện pháp giúp đỡ, hỗ trợ, tạo điều kiện về mọi mặt để khuyến khích NGNLD đi học tập, bồi dưỡng, nâng cao trình độ theo kế hoạch, chỉ tiêu được giao.

### **4. Tổ chức kiểm tra, đánh giá việc tổ chức bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực nghề nghiệp của NGNLD**

- Tổ chức tổng kết, sơ kết nhằm đánh giá kết quả triển khai thực hiện chương trình; làm rõ những việc đã làm được, việc chưa làm được, tồn tại, hạn

chế, khó khăn vướng mắc, nguyên nhân; đồng thời xác định giải pháp khắc phục để triển khai trong thời gian tiếp theo;

- Biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong việc tổ chức thực hiện Chương trình; đồng thời có biện pháp đối với các cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ khi được cử đi đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, đặc biệt với những cá nhân sau nhiều lần cử đi bồi dưỡng vẫn không đạt chuẩn theo quy định.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Công đoàn Giáo dục Việt Nam**

- Thành lập Ban chỉ đạo, xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện Chương trình;

- Chủ động và phối hợp chỉ đạo Công đoàn các cấp xây dựng chương trình, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực cho NGNLD. (hoàn thành trong quý IV/2013);

- Tham gia và phối hợp chỉ đạo trong việc xây dựng đề án, chương trình đào tạo, bồi dưỡng, dự án tăng cường năng lực nghề nghiệp đối với NGNLD trong ngành;

- Phối hợp hiệu quả với Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố trong việc chỉ đạo Công đoàn Giáo dục các tỉnh, thành phố triển khai, thực hiện Chương trình;

- Sơ kết (vào năm 2015), tổng kết (vào năm 2018) nhằm đánh giá kết quả triển khai thực hiện chương trình; Kiểm tra việc thực hiện chương trình đối với công đoàn cấp trên cơ sở và công đoàn cấp trên cơ sở trực thuộc.

- Định kỳ báo cáo kết quả và đề xuất với Ban Cán sự Đảng Bộ GD - ĐT, Tổng Liên đoàn LĐVN về thực hiện chương trình trong toàn ngành.

#### **2. Công đoàn cấp trên cơ sở**

- Phối hợp với chuyên môn rà soát, tổng hợp, báo cáo thực trạng tình hình đội ngũ NGNLĐ của đơn vị; phối hợp với chuyên môn đồng cấp xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện chương trình;

- Tham mưu cấp ủy Đảng nâng cao trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác quy hoạch, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sắp xếp, sử dụng đội ngũ NGNLĐ cho phù hợp theo từng năm, từng giai đoạn và cả nhiệm kỳ, (hoàn thành trong quý IV/2013);

- Phối hợp với chuyên môn tuyên truyền, vận động mở các khóa học bồi dưỡng nâng cao kiến thức (chuyên môn, nghiệp vụ, tin học, ngoại ngữ, quản lý, lý luận chính trị...), giao chỉ tiêu, đồng thời động viên khuyến khích NGNLĐ tự đăng ký tham gia bồi dưỡng nâng cao năng lực nghề nghiệp cho bản thân;

- Đơn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện và đánh giá kết quả thực hiện theo giai đoạn; hàng năm báo cáo với cấp ủy Đảng và công đoàn cấp trên./.

### **3. Công đoàn cơ sở**

- Phối hợp với chuyên môn xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện chương trình;

- Báo cáo về công đoàn cấp trên nhân dịp sơ kết (2015) và tổng kết (2018) và hằng năm (lồng ghép trong báo cáo năm học)/.



## **Chương trình 4**

# **QUYÊN GÓP XÂY DỰNG NHÀ CÔNG VỤ, GIÚP ĐỠ NHÀ GIÁO, NGƯỜI LAO ĐỘNG Ở VÙNG CÓ**

## **ĐIỀU KIỆN KINH TẾ - XÃ HỘI ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN**

-----

Quán triệt đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về phát triển giáo dục và đào tạo trong thời kỳ đổi mới đất nước, hội nhập kinh tế; trong đó quan tâm đến sự phát triển giáo dục và đào tạo miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng kinh tế đặc biệt khó khăn; căn cứ Quyết định số 1215/QĐ-BGDĐT, ngày 04/4/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về ban hành Chương trình hành động của ngành Giáo dục thực hiện chiến lược phát triển giáo dục Việt Nam 2011 - 2020 và thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV Công đoàn Giáo dục (CĐGD) Việt Nam, nhiệm kỳ 2013 - 2018, Ban Chấp hành CĐGD Việt Nam ban hành chương trình “Quyên góp xây dựng nhà công vụ, giúp đỡ nhà giáo, người lao động ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn” như sau:

### **I. MỤC TIÊU**

Đa dạng hóa các nguồn vốn, huy động các nguồn lực, góp phần xây dựng, tu sửa nâng cấp trang thiết bị, xây dựng nhà ở công vụ cho giáo viên, hỗ trợ giúp đỡ nhà giáo, người lao động (NGNLD) đang công tác tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn hoặc bị thiên tai, bão lụt.

#### *Chỉ tiêu:*

Xây dựng từ 1.000 đến 1.250 nhà ở công vụ (30 m<sup>2</sup>/nhà). Trong đó, mỗi năm xây dựng từ 200 đến 250 nhà công vụ. Tổng số tiền, hiện vật quy ra tiền quyên góp, hỗ trợ đạt được từ 250 tỷ đồng đến 300 tỷ đồng. Mỗi năm quyên góp, hỗ trợ từ 50 tỷ đồng đến 60 tỷ đồng.

### **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

#### **1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền**

- Truyền thông, tuyên truyền trong và ngoài ngành bằng nhiều hình thức trên các phương tiện thông tin đại chúng; có địa chỉ cần giúp đỡ cụ thể, đúng đối tượng; đẩy mạnh công tác tuyên truyền về trách nhiệm của xã hội đối với giáo dục, đào tạo; NGNLD đang công tác ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, hình thức quyên góp, hỗ trợ giáo dục miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn; phát huy hiệu quả phong trào trường giúp trường, địa phương thuận lợi giúp địa phương khó khăn.

## **2. Đa dạng hóa các nguồn kinh phí**

- Công đoàn giáo dục các cấp phối hợp với chuyên môn thực hiện tốt chủ trương quyên góp, hỗ trợ hàng năm do ngành phát động; quản lý, phân bổ, sử dụng hiệu quả quỹ “Mái ấm công đoàn - Hỗ trợ NGNLD trong ngành Giáo dục”.

- Đổi mới công tác xây dựng kế hoạch quyên góp, hỗ trợ giáo dục miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn;

- Tăng các nguồn kinh phí hỗ trợ từ ngoài ngành.

## **3. Xây dựng kế hoạch thực hiện**

- Năm vững thực trạng, nhu cầu xây dựng, tu sửa, trang bị nhà công vụ giáo viên ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; nhu cầu hỗ trợ, giúp đỡ của các đơn vị giáo dục vùng đặc biệt khó khăn.

- Xây dựng kế hoạch từng năm, từng đơn vị; xây dựng nhà ở công vụ giáo viên gắn với các trang thiết bị phục vụ các hoạt động tập thể, văn hóa, thể dục thể thao.

## **4. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết**

- Hằng năm, CĐGD các cấp tổ chức kiểm tra, giám sát các khoản kinh phí quyên góp hỗ trợ của CĐGD cấp dưới.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết thực hiện chương trình.

## **5. Phối hợp với chuyên môn thực hiện tốt việc quyên góp, hỗ trợ trong các trường hợp đột xuất**

- Thực hiện quyên góp hỗ trợ nhà giáo, người lao động trong trường hợp đặc biệt như tai nạn rủi ro, thiên tai bão lũ, hỏa hoạn... theo chủ trương của ngành, công đoàn cấp trên.

- Triển khai, thực hiện hiệu quả chủ trương đề ra, phân bổ nguồn hỗ trợ hợp lý, kịp thời, đúng đối tượng.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Công đoàn Giáo dục Việt Nam**

- Hằng năm, xây dựng kế hoạch, chỉ tiêu, nguồn kinh phí cụ thể để triển khai thực hiện; xây dựng điểm nhà ở công vụ gắn với xây dựng đời sống văn hóa; Bổ sung tiêu chí đánh giá các đơn vị thực hiện tốt chương trình đổi mới công tác đánh giá thi đua khen thưởng, xây dựng, .

- Hằng năm, Ban quản lý quỹ “Mái ấm công đoàn - hỗ trợ nhà giáo và người lao động trong ngành Giáo dục” phân bổ hợp lý nguồn quỹ để thực hiện chương trình;

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, tăng cường liên hệ với các tổ chức trong và ngoài ngành để tăng nguồn quỹ xây nhà công vụ giáo viên.

- Thực hiện nghiêm túc Quy chế phối hợp hoạt động giữa Bộ GD&ĐT, CĐGD Việt Nam; Quy chế phối hợp chỉ đạo giữa CĐGD Việt Nam với LĐLĐ các tỉnh, thành phố trong thực hiện chương trình.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, công khai kết quả quyên góp, hỗ trợ, biểu dương các tập thể, cá nhân thực hiện tốt chương trình.

#### **2. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở**

- Chủ động phối hợp với chuyên môn xây dựng chỉ tiêu, kế hoạch, triển khai thực hiện chương trình phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Cung cấp địa chỉ cần được hỗ trợ đến các tổ chức, cá nhân, các nhà tài trợ; tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện của công đoàn cơ sở, đơn vị được hỗ trợ; sơ kết - tổng kết, rút kinh nghiệm; báo cáo kết quả về CĐGD Việt Nam.

### **3. Công đoàn cơ sở**

- Phối hợp với chuyên môn xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện chương trình;

- Báo cáo về công đoàn cấp trên nhân dịp sơ kết (2015) và tổng kết (2018), định kỳ (theo qui định) và hằng năm (lồng ghép trong báo cáo năm học)/.

## **Chương trình 5**

# **PHÁT TRIỂN ĐOÀN VIÊN VÀ XÂY DỰNG TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN GIÁO DỤC CÁC CẤP**

-----

Thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 28/1/2008 về “Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước”; căn cứ Luật Công đoàn và Điều lệ Công đoàn Việt Nam; Nghị quyết 6a/NQ-TLĐ ngày 06/01/2011 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khóa X “về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động của công đoàn cơ sở”; Chương trình “Phát triển đoàn viên giai đoạn 2013 - 2018” và Chương trình “Nâng cao chất lượng thương lượng, ký kết và thực hiện có hiệu quả thoả ước lao động tập thể” để thực hiện Nghị quyết Đại hội XI Công đoàn Việt Nam; Nghị quyết Đại hội XIV Công đoàn Giáo dục Việt Nam, nhiệm kỳ 2013-2018, Ban Chấp hành Công đoàn Giáo dục Việt Nam ban hành Chương trình phát triển đoàn viên và xây dựng tổ chức công đoàn giáo dục các cấp với những nội dung sau:

### **I. MỤC TIÊU**

- Tập hợp, kết nạp đông đảo NGNLD trong ngành tự nguyện vào tổ chức Công đoàn. Đẩy mạnh phát triển công đoàn cơ sở (CĐCS) nhất là khối các trường ngoài công lập.

- Từng bước nâng cao chất lượng đoàn viên, quản lý đoàn viên; củng cố tổ chức, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động công đoàn, tạo chuyển biến mới trong hoạt động công đoàn, hướng về cơ sở và vì NGNLD; xây dựng CĐCS vững mạnh để công đoàn thực sự là chỗ dựa vững chắc của NGNLD; nâng cao vị thế của tổ chức công đoàn.

#### *Chỉ tiêu:*

- Đến cuối nhiệm kỳ phát triển mới trên 5.000 đoàn viên công đoàn khối trực thuộc; tỷ lệ đoàn viên trong toàn ngành đạt trên 96%;

- Trong nhiệm kỳ, thành lập mới từ 10 CĐCS trở lên (khôi phục thuộc);
- Hằng năm, có trên 90% công đoàn cơ sở đạt vững mạnh, trong đó trên 60% đạt công đoàn cơ sở vững mạnh xuất sắc.
- Chú trọng bồi dưỡng, giới thiệu đoàn viên công đoàn ưu tú cho Đảng xem xét, kết nạp; tỉ lệ đảng viên tăng hằng năm.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Tuyên truyền về ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác phát triển đoàn viên và xây dựng tổ chức công đoàn giáo dục các cấp**

- Tiếp tục quán triệt thực hiện Nghị quyết 6a/NQ-TLĐ ngày 06/01/2011 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khóa X về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động của công đoàn cơ sở, nội dung Bộ Luật Lao động, Luật Công đoàn năm 2012.

- Phối hợp với các cơ quan truyền thông để tuyên truyền sâu rộng trong toàn ngành nội dung Nghị quyết Đại hội XI Công đoàn Việt Nam và Nghị quyết XIV Công đoàn Giáo dục Việt Nam nhiệm kỳ 2013-2018; về tổ chức và hoạt động của công đoàn ngành Giáo dục.

- Tuyên truyền, giáo dục nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ, kiến thức về mọi mặt cho NGNLĐ trong ngành với nhiều hình thức, góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hoà, ổn định, tiến bộ và thực hiện dân chủ cơ sở tại đơn vị.

### **2. Tập trung chỉ đạo, nâng cao hiệu quả hoạt động của công đoàn cơ sở các trường học ngoài công lập**

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 207 /NQ-BCH ngày 30 tháng 9 năm 2013 của Ban Chấp hành Công đoàn Giáo dục Việt Nam về “Nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn các trường ngoài công lập giai đoạn 2013-2018”; khảo sát, nắm tình hình NGNLĐ ở các đơn vị ngoài công lập.

- Tăng cường giáo dục, nâng cao nhận thức về sự cần thiết, tác dụng của Thỏa ước lao động tập thể (TULĐTT) và trách nhiệm của tổ chức công đoàn trong việc tham gia thương lượng, xây dựng, ký kết, thực hiện TULĐTT.

- Hằng năm, ban chấp hành CĐCS chủ động phối hợp với người sử dụng lao động tổ chức Hội nghị người lao động, tổ chức đối thoại định kỳ tại nơi làm việc; lắng nghe và tập hợp nguyện vọng, ý kiến của NGNLĐ, kịp thời phản ánh với công đoàn cấp trên trực tiếp.

- Tạo điều kiện cho NGNLĐ thương lượng, đạt được những lợi ích cao hơn so với quy định của pháp luật; tạo điều kiện cho tổ chức công đoàn thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của NGNLĐ.

### **3. Xây dựng công đoàn các đại học Quốc gia, đại học vùng vững mạnh**

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả “Quy chế hoạt động của công đoàn đại học Quốc gia, đại học vùng”; tranh thủ sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, phối hợp chặt chẽ với chuyên môn tạo điều kiện phát triển đoàn viên; củng cố, xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh.

- Phối hợp thường xuyên với các đoàn thể quần chúng để thực hiện nhiệm vụ và tổ chức các hoạt động công đoàn ở đơn vị đạt hiệu quả; xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong các CĐCS.

- Chú trọng nhiệm vụ phát triển đoàn viên và nâng cao chất lượng hoạt động của công đoàn cơ sở; đảm bảo điều kiện, năng lực để cán bộ công đoàn đại học quốc gia, đại học vùng có đủ năng lực hỗ trợ, hướng dẫn NGNLĐ và các CĐCS khi có yêu cầu.

- Tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp, đa dạng hóa hình thức hoạt động công đoàn của đại học Quốc gia, đại học vùng; chỉ đạo xây dựng thí điểm mô hình CĐCS vững mạnh và tổ chức rút kinh nghiệm, nhân rộng mô hình trong đơn vị.

- Hằng năm, xây dựng kế hoạch và tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ CĐCS theo phân cấp.

- Nâng cao chất lượng các kỳ hội nghị giao ban của đại học quốc gia, đại học vùng; công đoàn đại học Quốc gia, đại học vùng cần tăng cường mối quan hệ phối hợp công tác; tổ chức tổng kết mô hình công đoàn đại học Quốc gia, đại học vùng.

#### **4. Củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn giáo dục huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (gọi chung là CĐGD huyện)**

- Chủ động xây dựng kế hoạch, những định hướng trọng tâm của công đoàn ngành để phối hợp với Liên đoàn Lao động các tỉnh, thành phố trong việc chỉ đạo hoạt động công đoàn giáo dục các cấp ở địa phương phát triển ổn định.

- Phối hợp chỉ đạo công đoàn giáo dục huyện xây dựng quy chế phối hợp công tác giữa công đoàn và chuyên môn đồng cấp; đổi mới nội dung, phương pháp hoạt động công đoàn đảm bảo đặc thù ngành nghề, phù hợp với tình hình của địa phương; nâng cao hiệu quả hoạt động của công đoàn giáo dục huyện trong giai đoạn mới.

- Tăng cường phối hợp tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ, kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ công đoàn giáo dục huyện, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn ở cơ sở.

#### **5. Tăng cường các điều kiện đảm bảo thực hiện chương trình; tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện**

- Dành kinh phí cho công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS; thực hiện công tác thu, chi ngân sách công đoàn; nộp đoàn phí, kinh phí công đoàn theo đúng quy định; ưu tiên bố trí cán bộ có kinh nghiệm để thực hiện công tác phát triển đoàn viên.

- Các cấp công đoàn chú trọng việc triển khai thực hiện nội dung xây dựng CĐCS vững mạnh. Định kỳ hằng năm, Công đoàn Giáo dục Việt Nam tổ chức kiểm tra, thẩm định việc đánh giá, xếp loại chất lượng CĐCS đối với công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở.



- Tham gia xây dựng, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định về việc làm, tiền lương, định mức lao động, đóng BHXH, cải thiện điều kiện làm việc, an toàn vệ sinh lao động ở các CĐCS, đặc biệt là CĐCS trường ngoài công lập.

- Tổ chức đánh giá, sơ kết, tổng kết, khen thưởng, nhân rộng điển hình tiên tiến trong việc thực hiện Chương trình đạt kết quả tốt.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Công đoàn Giáo dục Việt Nam**

- Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình, xây dựng kế hoạch, nội dung, tiến độ, kinh phí thực hiện Chương trình.

- Đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện chương trình, tổ chức sơ kết, tổng kết chương trình theo kế hoạch đề ra và báo cáo Tổng Liên đoàn theo quy định.

- Từng bước nghiên cứu, chuẩn bị các điều kiện cần thiết theo quy định của pháp luật để tiến hành thương lượng, xây dựng, ký kết TULĐTT ngành Giáo dục.

#### **2. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở**

- Thành lập Ban Chỉ đạo, tổ chức thực hiện; xây dựng kế hoạch, chỉ tiêu phát triển đoàn viên hằng năm và cả nhiệm kỳ; giao chỉ tiêu phát triển đoàn viên sát thực tế đến từng CĐCS trực thuộc.

- Huy động nguồn lực, phương tiện, tài chính; ưu tiên bố trí cán bộ có kinh nghiệm để thực hiện công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS.

- Hằng năm, tập hợp kết quả phát triển đoàn viên của các CĐCS trực thuộc, báo cáo CDGD Việt Nam định kỳ 6 tháng 1 lần; thực hiện sơ kết, tổng kết Chương trình theo kế hoạch chỉ đạo của ngành.

#### **3. Công đoàn cơ sở**

- Ban chấp hành CĐCS xây dựng kế hoạch từng năm và 5 năm về phát triển đoàn viên, xây dựng CĐCS vững mạnh theo chỉ đạo của công đoàn cấp trên; huy động nguồn lực, phương tiện, tài chính để thực hiện Chương trình.

- Quản lý, theo dõi đoàn viên thông qua sổ đoàn viên; hướng dẫn sử dụng có hiệu quả Thẻ đoàn viên công đoàn.

- Tập hợp tình hình quan hệ lao động, kết quả phát triển đoàn viên, 6 tháng 1 lần báo cáo về công đoàn cấp trên./.

## **Chương trình 6**

### **ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ CÔNG ĐOÀN NGÀNH GIÁO DỤC**

-----

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng khóa XI về công tác cán bộ; Luật Công đoàn năm 2012; Điều lệ Công đoàn Việt Nam khóa XI; Nghị quyết 4a/NQ-TLĐ ngày 04/3/2010 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam khoá X “Về tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn giai đoạn 2010-2020”; Quyết định số 482/QĐ-TLĐ ngày 16/4/2009 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam ban hành “Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn”; Căn cứ Chương trình “Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ công đoàn” thực hiện Nghị quyết Đại hội XI Công đoàn Việt Nam, Nghị quyết Đại hội XIV Công đoàn Giáo dục Việt Nam nhiệm kỳ 2013 - 2018, Ban Chấp hành Công đoàn Giáo dục Việt Nam ban hành Chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn ngành Giáo dục, với những nội dung sau:

#### **I. MỤC TIÊU**

Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ công đoàn ngành Giáo dục đạt các yêu cầu về tiêu chuẩn, chức danh cán bộ công đoàn nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung, phương pháp và chất lượng hoạt động của công đoàn giáo dục các cấp trong tình hình mới, góp phần xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh.

##### *Chỉ tiêu:*

- Trong nhiệm kỳ, 100% cán bộ công đoàn chuyên trách và không chuyên trách trong ngành Giáo dục được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ công tác công đoàn;
- Có 100% cán bộ công đoàn chuyên trách công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và CĐGD Việt Nam được bồi dưỡng về lý luận và nghiệp vụ công đoàn;
- Hằng năm, có 100% cán bộ công đoàn chuyên trách được tập huấn, bồi dưỡng các chuyên đề do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và CĐGD Việt

Nam tổ chức; có trên 70% cán bộ chủ chốt CĐGD các cấp và 100% cán bộ nữ công từ cấp trên trực tiếp cơ sở trở lên được bồi dưỡng, tập huấn nội dung về bình đẳng giới, lồng ghép giới trong hoạt động công đoàn.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn và trách nhiệm của công đoàn giáo dục các cấp**

- Công đoàn giáo dục các cấp có trách nhiệm tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ công đoàn về sự cần thiết trong việc đào tạo, bồi dưỡng và tự học tập nâng cao trình độ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cán bộ công đoàn; quan tâm, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ công đoàn ở các trường vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới hải đảo, công đoàn cơ sở giáo dục ngoài công lập.

- Từng bước nâng cao trình độ, năng lực cho cán bộ công đoàn giáo dục các cấp; tuyên truyền, phổ biến và có chính sách khuyến khích, hỗ trợ cán bộ công đoàn đi học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng, nghiệp vụ công đoàn theo quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và CĐGD Việt Nam.

### **2. Xây dựng nội dung đáp ứng yêu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn giáo dục các cấp trong tình hình mới**

- Hằng năm, công đoàn giáo dục các cấp tổ chức khảo sát, nắm bắt trình độ, chất lượng của đội ngũ cán bộ công đoàn để kịp thời đưa ra yêu cầu về đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực tế; chủ động xây dựng nội dung theo chuyên đề hoạt động phù hợp với các đối tượng và từng cấp công đoàn.

- Tập trung bồi dưỡng, tập huấn các nội dung cơ bản về giai cấp công nhân Việt Nam, tổ chức Công đoàn Việt Nam; chức năng, nhiệm vụ của tổ chức công đoàn; nội dung hoạt động của CĐCS ngành Giáo dục; nhiệm vụ và phương pháp làm việc của cán bộ CĐCS.

- Thường xuyên trang bị cho cán bộ công đoàn giáo dục các cấp những kiến thức pháp luật liên quan đến NGNLĐ để cán bộ công đoàn thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo vệ người lao động và cán bộ công đoàn.

### **3. Đổi mới phương pháp, đa dạng hóa hình thức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn giáo dục các cấp**

- Xây dựng đội ngũ giảng viên kiêm chức công đoàn ngành Giáo dục đáp ứng yêu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trước mắt và lâu dài.

- Cử cán bộ tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kiến thức về lý luận, nghiệp vụ công tác công đoàn do công đoàn cấp trên tổ chức; ưu tiên bồi dưỡng cán bộ mới được bầu làm công tác công đoàn, cán bộ công đoàn ở các trường ngoài công lập.

- Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức trong các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn; tăng cường ứng dụng CNTT, các thiết bị, phương tiện hỗ trợ để nâng cao chất lượng các lớp bồi dưỡng, tập huấn; tăng cường tập huấn thông qua trao đổi, thảo luận nhóm, tự học và tự nghiên cứu tài liệu; tổ chức các hoạt động giao lưu, hội thảo; bồi dưỡng kỹ năng tự tổ chức các hoạt động hoặc giải quyết các tình huống tại công đoàn cơ sở.

- Xây dựng, biên soạn bộ tài liệu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn cấp trên cơ sở và CĐCS ngoài công lập phù hợp với đặc thù của ngành Giáo dục.

### **4. Xây dựng, ban hành quy định về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn ngành Giáo dục; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình**

- Xây dựng và ban hành quy định về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn trong ngành Giáo dục; xây dựng quy định hoạt động của đội ngũ giảng viên kiêm chức của ngành.

- Quy định phân cấp quản lý đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cho công đoàn các cấp trong ngành đảm bảo đúng thẩm quyền, tạo sự chủ động, thống nhất trong công tác đào tạo, bồi dưỡng.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra và chỉ đạo CĐGD các cấp tự kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn hằng năm; đánh giá kết quả thực hiện Chương trình trong các hội nghị ban chấp hành CĐGD các cấp, trong báo cáo tổng kết năm học, rút kinh nghiệm, đề ra giải pháp tiếp tục thực hiện đạt hiệu quả.

### **5. Tăng cường nguồn lực cho công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ công đoàn giáo dục các cấp**

- Hằng năm, ngân sách chi cho đào tạo, bồi dưỡng đạt 15% tổng ngân sách chi cho hoạt động của mỗi cấp công đoàn theo quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

- Tranh thủ sự hỗ trợ, giúp đỡ của chuyên môn; tận dụng mọi nguồn lực, huy động từ các nguồn kinh phí khác để tổ chức thực hiện Chương trình, trong đó tiếp tục chú trọng nguồn hỗ trợ từ hợp tác quốc tế.

- Phối hợp với trường Đại học Công đoàn, các ban của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và các đơn vị liên quan để phối hợp đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giảng viên kiêm chức ngành Giáo dục và cán bộ công đoàn các cấp.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Công đoàn Giáo dục Việt Nam**

- Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện chương trình; xây dựng quy định về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn của ngành Giáo dục đảm bảo đúng theo các văn bản hướng dẫn của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; phân công cán bộ trực tiếp tham mưu, giúp việc Ban Thường vụ về công tác đào tạo, bồi dưỡng.

- Cụ thể hóa Chương trình; xây dựng hệ thống tài liệu, đội ngũ báo cáo viên và giảng viên kiêm chức đáp ứng yêu cầu đào tạo, bồi dưỡng.

- Phối hợp với Liên đoàn Lao động các tỉnh, thành phố chỉ đạo công đoàn giáo dục các cấp ở địa phương tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn ngành Giáo dục.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình; thông tin, báo cáo về công tác đào tạo, bồi dưỡng theo quy định của Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam; tổ chức sơ kết Chương trình vào năm học 2015-2016 và tổng kết vào năm học 2017-2018.

## **2. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở**

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phù hợp với tình hình thực tiễn của đơn vị.

- Đổi mới phương pháp chỉ đạo đối với công đoàn cơ sở theo hướng tăng cường sự hướng dẫn, hỗ trợ trực tiếp, thường xuyên của công đoàn cấp trên.

- Kiểm tra, đôn đốc công đoàn cơ sở thực hiện Chương trình; phát hiện những khó khăn, hạn chế, vướng mắc, đề xuất giải pháp khắc phục kịp thời.

- Thống kê, cập nhật số liệu về số lượng, chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn định kỳ hằng năm; tổ chức đánh giá, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm, báo cáo kết quả thực hiện công tác bồi dưỡng, tập huấn cán bộ công đoàn về CDGD Việt Nam theo quy định.

## **3. Công đoàn cơ sở**

- Cụ thể hóa kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của công đoàn cấp trên cơ sở; hằng năm, xây dựng kế hoạch tập huấn cán bộ công đoàn từ tổ công đoàn trở lên; cử cán bộ công đoàn tham gia các lớp đào, bồi dưỡng do công đoàn cấp trên tổ chức.

- Thông qua hoạt động thực tiễn ở cơ sở, chủ động đề xuất nội dung, hình thức, thời gian và phương pháp tập huấn phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị.

- Tổ chức đánh giá, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm hằng năm; báo cáo kết quả đào tạo bồi dưỡng, tập huấn theo quy định của công đoàn cấp trên./.